

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 316/KH-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 66/TTr-SGTVT ngày 05/9/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh Bình Phước (*Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Cục KSTTHC (VPCP);
- CT; các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, các phòng, Trung tâm;
- Lưu: VT, P.KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH  
NHÀ NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA  
NGÀNH CÔNG THƯƠNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**PHẦN I  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Lĩnh vực</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>
1	Công bố quyết định tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh.	Đường bộ	Sở Giao thông vận tải
2	Công bố quyết định kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh.	Đường bộ	Sở Giao thông vận tải

## PHẦN II

### NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG TTHC NỘI BỘ

#### **1. Công bố quyết định tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh**

##### **a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Chuyên viên Phòng chuyên môn thuộc Sở Giao thông vận tải dự thảo Tờ trình đề nghị ban hành quyết định Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh, dự thảo Quyết định gửi về Trưởng phòng.

- Bước 2: Trưởng phòng chuyên môn xem xét hoàn thiện dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định, báo cáo Giám đốc Sở.

- Bước 3: Giám đốc Sở Giao thông vận tải xem xét, phê duyệt đề xuất của Trưởng phòng, ký Tờ trình gửi UBND tỉnh đề nghị xem xét, ban hành Quyết định ban hành quyết định Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh qua Văn phòng UBND tỉnh.

- Bước 4: Văn phòng UBND tỉnh rà soát, trình Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.

- Bước 5: Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành văn bản theo thẩm quyền.

- Bước 6: Văn phòng UBND tỉnh phát hành văn bản đã được Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành.

##### **b) Cách thức thực hiện:**

- Gửi trực tiếp.

- Hoặc Gửi hồ sơ qua phần mềm Hệ thống Quản lý.

##### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

- *Thành phần hồ sơ:* Văn bản của Khu QLDB tỉnh hoặc UBND các huyện, thị, thành phố. Nội dung bao gồm thông tin, Thời điểm bắt đầu, diễn biến, phạm vi ảnh hưởng của thiên tai hoặc sự cố; hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do ảnh hưởng của thiên tai; mức độ hư hỏng đối với công trình; thiệt hại hoặc nguy cơ gây thiệt hại có thể xảy ra.

- *Số lượng hồ sơ:* Không quy định.

**d) Thời hạn giải quyết:** Không quy định.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải.

**e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** UBND tỉnh.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh.

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

- Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020.

- Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều.

- Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải.

- Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.

- Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019.

## **2. Công bố quyết định kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Chuyên viên Phòng chuyên môn thuộc Sở Giao thông vận tải dự thảo Tờ trình đề nghị ban hành quyết định Công bố kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh, dự thảo Quyết định gửi về Trưởng phòng.

- Bước 2: Trưởng phòng chuyên môn xem xét hoàn thiện dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định, báo cáo Giám đốc Sở.

- Bước 3: Giám đốc Sở Giao thông vận tải xem xét, phê duyệt đề xuất của Trưởng phòng, ký Tờ trình gửi UBND tỉnh đề nghị xem xét, ban hành Quyết định ban hành quyết định Công bố kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh qua Văn phòng UBND tỉnh.

- Bước 4: Văn phòng UBND tỉnh rà soát, trình Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.

- Bước 5: Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành văn bản theo thẩm quyền.

- Bước 6: Văn phòng UBND tỉnh phát hành văn bản đã được Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành.

**b) Cách thức thực hiện:**

- Gửi trực tiếp.
- Hoặc Gửi hồ sơ qua phần mềm Hệ thống Quản lý.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

- *Thành phần hồ sơ:* Khu Quản lý đường bộ tỉnh hoặc UBND các huyện, thị, thành phố báo cáo về Sở Giao thông vận tải. Nội dung bao gồm Chủ đầu tư đã kết thúc thi công xây dựng công trình khẩn cấp, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 theo tình huống khẩn cấp về thiên tai theo Quyết định Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai.

- *Số lượng hồ sơ:* Không quy định.

**d) Thời hạn giải quyết:** Không quy định.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải.

**e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** UBND tỉnh.

**f) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Công bố quyết định kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường địa phương.

**g) Phí, lệ phí:** Không.**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có.**i) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.**j) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Giao thông đường bộ năm 2008.
- Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020.
- Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều.
- Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải.
- Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.
- Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019.